TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 699/2018/DS-ST
Ngày: 29/11/2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 - TP. HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Anh Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thu Cúc.

2/ Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Quỳnh Mai, thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10 địa chỉ 27 đường Thành Thái - Phường 14 Quận 10 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm" Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" thụ lý số 07/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 274/2018/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số: 196/2018/QĐHPT-ST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng V.
Địa chỉ: Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Gia L (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn T, sinh năm 1986. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Cách Mạng Tháng Tám, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng V, các bản khai và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Ngày 05/3/2016 ông Võ Văn T ký hợp đồng tín dụng số 20160305-100145-0959 với Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng V (gọi tắt là Ngân hàng V) vay số tiền 28.949.669 đồng để tiêu dùng cá nhân; lãi xuất thỏa thuận là 4,59%/tháng. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông T có trách nhiệm phải thanh toán số tiền 52.931.000 đồng (gồm tiền gốc và tiền lãi), trả chậm trong vòng 29 tháng, 28 tháng đầu mỗi tháng trả 1.826.000 đồng/tháng, tháng cuối cùng trả 1.803.000 đồng,

bắt đầu từ ngày 07/4/2016. Tính đến ngày 18/10/2017 ông T chỉ thanh toán được cho Ngân hàng V 04 kỳ với tổng số tiền là 11.130.000 đồng. Do vậy Ngân hàng V yêu cầu ông T có trách nhiệm thanh toán dứt điểm số tiền còn thiếu nợ là 40.671.459 đồng (gồm nợ gốc là 25.602.397 đồng, lãi là 15.069.062 đồng) và lãi chậm thanh toán phát sinh sau khi bản án của Tòa có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Võ Văn T không tới Tòa hòa giải, vì vậy Tòa đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Quan hệ tranh chấp trong vụ án theo đơn khởi kiện của nguyên đơn là việc Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng V (gọi tắt là Ngân hàng V) cho ông Võ Văn T vay tiền để tiêu dùng, là quan hệ tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, theo qui định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại Quận 10. Theo qui định pháp luật thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10.

Xét thấy nguyên đơn Ngân hàng V có giấy ủy quyền cho ông Nguyễn Gia L đại diện tham gia tố tụng, giấy ủy quyền phù hợp quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận tư cách tham gia tố tụng của ông Nguyễn Gia L; tại phiên tòa ngày hôm nay, ông Nguyễn Gia L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm a, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt nguyên đơn. Bị đơn- ông Võ Văn T, sinh năm 1986, có địa chỉ thường trú tại Cách Mạng Tháng Tám, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án nhân dân Quận 10 đã tiến hành tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng tại địa chỉ trên nhưng bị đơn không đến tòa. Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]Về nội dung tranh chấp: Ngày 05/3/2016 ông Võ Văn T ký hợp đồng tín dụng số 20160305-100145-0959 với Ngân hàng V vay số tiền 28.949.669 đồng để tiêu dùng cá nhân; lãi xuất thỏa thuận là 4,59%/tháng. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông T có trách nhiệm phải thanh toán số tiền 552.931.000 đồng (gồm tiền gốc và tiền lãi), trả chậm trong vòng 29 tháng, 28 tháng đầu mỗi tháng trả 1.826.000 đồng/tháng, tháng cuối cùng trả 1.803.000 đồng, bắt đầu từ ngày 07/4/2016. Tính đến ngày 18/10/2017 ông T chỉ thanh toán được cho Ngân hàng V 04 kỳ với tổng số tiền là 11.130.000 đồng. Do vậy Ngân hàng V yêu cầu ông T có trách nhiệm thanh toán dứt điểm số tiền còn thiếu nợ là 40.671.459 đồng (gồm nợ gốc là 25.602.397 đồng, lãi là 15.069.062 đồng) và lãi chậm thanh toán phát sinh sau khi bản án của Tòa có hiệu lực pháp luật.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì: Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất; còn theo qui định tại Điều 280 Bộ luật dân sự năm 2015 thì: Nghĩa vụ trả tiền phải được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm và phương thức đã thỏa thuận, nghĩa vụ trả tiền bao

gồm cả tiền lãi trên nợ gốc. Vì vậy Ngân hàng V yêu cầu tòa án xét xử, buộc ông Võ Văn T phải thanh toán ngay, dứt điểm số nợ 40.671.459 đồng (gồm nợ gốc là 25.602.397 đồng, lãi là 15.069.062 đồng) và lãi chậm thanh toán phát sinh sau khi bản án của Tòa có hiệu lực pháp luật; là phù hợp các quy định pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, vì vậy Ngân hàng V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn ông Võ Văn T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 , Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 280, khoản 1 Điều 357, Điều 463, khoản 1,5 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; và danh mục mức án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

Ông Võ Văn T phải thanh toán dứt điểm cho Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng V số tiền còn thiếu nợ là 40.671.459 (bốn mươi triệu, sáu trăm bảy mốt nghìn, bốn trăm năm chín) đồng (gồm nợ gốc là 25.602.397 đồng, lãi là 15.069.062 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành chưa thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm: 2.033.572 (hai triệu, ba ba nghìn, năm trăm bảy hai) đồng, ông Võ Văn T chịu.

Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng V không phải chịu án phí. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí là 964.841 đồng cho Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng V, theo biên lai thu số 0040178 ngày 13/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án là 15 ngày kể từ ngày các đương sự nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q.10;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Anh Tuấn